TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2018/QĐST-DS	*Hải Hậu, ngày 20 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v Tuyên bố một người mất tích)

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lại Văn Tùng.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Sinh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên họp: Ông Lại Minh Khôi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện HH mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 15/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 6 năm 2018 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2018/QĐST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Trần Văn S, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 2, xã Hải Đ, huyện HH, tỉnh Nam Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993; nơi cư trú cuối cùng: Xóm 2, xã Hải Đ, huyện HH, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị T đăng ký kết hôn ngày 02-6-2011 tại UBND xã Hải Đ huyện HH, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng bố mẹ đẻ anh S tại xóm 2, xã Hải Đ. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do trong thời gian anh S đi làm xa, chị T ở nhà bỏ bê con cái, ham vui chơi bạn bè, có quan hệ với người đàn ông khác sau đó đã bỏ nhà đi từ tháng 12-2015 cho đến nay. Anh S và gia đình đã đi tìm nhưng không có tin tức của chị T. Do chị T bỏ nhà đi đã lâu đến nay không có tin tức, địa chỉ anh S làm đơn yêu cầu Toà án nhân dân huyện HH tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích.

Về con chung: Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị Thương có hai con chung là cháu Trần Thị Thu H, sinh ngày 05-6-2012 và cháu Trần Nhật T, sinh ngày 06-6-2014. Hiện nay hai con đang do anh S nuôi dưỡng, chăm sóc nên nếu Toà án tuyên bố chị T mất tích anh S đề nghị tiếp tục được nuôi dưỡng chăm sóc con.

Về tài sản chung và công nợ: Anh S không đề nghị xem xét, giải quyết.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự, Điều 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Toà án tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích; Tạm giao hai con chung là cháu Trần Thị Thu H sinh ngày 05-6-2012 và cháu Trần Nhật T, sinh ngày 06-6-2014 cho anh S tiếp tục chăm sóc, giáo dục. Về tài sản và công nợ anh S không yêu cầu Toà án giải quyết, nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu nhận định:

[1] Anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị T tự nguyện kết hôn và đã được Uỷ ban nhân dân xã Hải Đ, huyện HH, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 02-6-2011. Do vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh S và chị T là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 12-2015, chị T bỏ đi khỏi nơi cư trú. Tòa án nhân dân huyện HH đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm chị T theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về việc chị Nguyễn Thị T còn sống hay đã chết. Nay anh Trần Văn S là chồng của chị Nguyễn Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố chị T mất tích. Xét yêu cầu của anh S là hợp pháp, để bảo đảm quyền lợi cho anh S nên cần chấp nhận yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự.

[2] Về con chung: Xét thấy con chung của anh S và chị T là cháu Trần Thị Thu H và cháu Trần Nhật T, hiện đang do anh S nuôi dưỡng, chăm sóc, anh S cũng có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con nếu Toà án tuyên bố chị T mất tích; Chị T đến nay cũng không có tin tức, địa chỉ. Vì vậy, cần chấp nhận nguyện vọng xin tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con của anh S. Tạm giao hai con chung cho anh S nuôi dưỡng chăm, chăm sóc là phù hợp.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Anh S không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Do đó, Tòa án không đề cập giải quyết.

[4] Anh Trần Văn S phải nộp lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự; các Điều 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trần Văn S.

2. Tuyên bố chị Nguyễn Thị T mất tích.

3. Về con chung: Tạm giao hai cháu Trần Thị Thu H, sinh ngày 05-6-2012 và cháu Trần Nhật T, sinh ngày 06-6-2014 cho anh Trần Văn S nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi chị T trở về và có yêu cầu Tòa án giải quyết về phần con chung thì Tòa án sẽ thụ lý giải quyết bằng một vụ việc dân sự khác.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Trần Văn S phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ tại biên lai số 0000016 ngày 15/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu; anh S đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự: 01 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã Hải Đ: 01 bản;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lại Văn Tùng